

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nội dung, mức hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Căn cứ pháp lý xây dựng Nghị quyết

- Căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp;

- Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

- Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

- Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

- Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

- Căn cứ Thông tư 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn ứng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

2. Sự cần thiết xây dựng Nghị quyết

Tại điểm d, khoản 1, điều 40 Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình MTQG, có quy định “UBND tỉnh xây dựng trình HĐND tỉnh quyết định “Nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất”. Đồng thời Tại khoản 3, điều 11 Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 có quy định “*Mức hỗ trợ và phương thức hỗ trợ cụ thể thực hiện 01 dự án, kế hoạch liên kết từ nguồn ngân sách Trung ương do UBND cấp tỉnh trình HĐND cùng cấp quyết định mức hỗ trợ cụ thể*”; tại Điều 12 Thông tư số 53/2022/TT-BTC có quy định về nội dung “*Chi hỗ trợ cơ giới hóa, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp hiện đại. Nội dung cụ thể thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Mức hỗ trợ từ nguồn ngân sách trung ương tối đa không quá 50% tổng kinh phí hỗ trợ cho 1 cơ sở, tổ chức, cá nhân theo dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Căn cứ quy định tại Thông tư này, điều kiện thực tế tại địa phương và khả năng ngân sách, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cụ thể mức hỗ trợ trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao*”.

Do vậy việc xây dựng Nghị quyết nhằm cụ thể hóa các quy định của Trung ương, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương là cần thiết nhằm tạo điều kiện cho các địa phương sớm triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình MTQG, góp phần nâng cao thu nhập, giảm

nghèo bền vững và thực hiện đạt mục tiêu của các Chương trình MTQG giai đoạn 2022-2025 đã đề ra.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết quy định “ Nội dung, mức hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất” nhằm cụ thể hóa các quy định của Trung ương, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; sớm triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình MTQG, góp phần nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững và thực hiện đạt mục tiêu của các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 đã đề ra.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

- Xây dựng Nghị quyết phải tuân thủ chặt chẽ các trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Đảm bảo tính khả thi khi triển khai thực hiện

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Dự thảo Nghị quyết đã được tập trung nghiên cứu xây dựng, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh; lấy ý kiến của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã và đã được tổng hợp, hoàn thiện theo đúng quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Bố cục

Dự thảo Nghị quyết có quy định ban hành kèm theo, gồm có 5 Chương và 13 Điều, cụ thể như sau:

Chương I: Quy định chung, gồm 02 Điều:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng, địa bàn áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc và phương thức hỗ trợ

Chương II: Hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị

Điều 3. Điều kiện hỗ trợ

Điều 4. Nội dung và định mức hỗ trợ

Điều 5. Mẫu hồ sơ, trình tự lựa chọn dự án, kế hoạch liên kết

Chương III: Hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng

Điều 6. Điều kiện hỗ trợ

Điều 7: Nội dung, mức hỗ trợ

Điều 8: Mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục xây dựng, phê duyệt dự án

Chương IV: Hỗ trợ phát triển sản xuất giao nhiệm vụ

Điều 9: Điều kiện hỗ trợ

Điều 10: Nội dung, mức hỗ trợ

Điều 11: Mẫu hồ sơ, trình tự thủ tục

Chương V: Kinh phí thực hiện và điều khoản thi hành

Điều 12: Kinh phí thực hiện

Điều 13: Điều khoản thi hành

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Quy định nội dung, mức hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

(Kính gửi kèm theo:

- Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nội dung, mức hỗ trợ; mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

- Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh trình HĐND tỉnh;

- Báo cáo tổng hợp, tiếp thu ý kiến góp ý;

- Báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định.)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- GD, các PGD;
- P.KHTC;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Hồ Xuân Hòa